

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: 490/GP-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 10 năm 2013

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13, ngày 21/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Báo cáo lập bản đồ ĐCTV 1:200.000 Thanh Hoá - Vinh; Báo cáo lập bản đồ ĐCTV 1:50.000 vùng Thanh Hoá; Báo cáo kết quả thăm dò nước dưới đất vùng Sầm Sơn;

Thực hiện Công văn số 3100/BTNMT-TNN ngày 13/8/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện công tác cấp phép về tài nguyên nước trong thời gian chờ Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Xét đơn đề nghị xin cấp phép khai thác nước dưới đất của Doanh nghiệp Tư nhân Thương mại du lịch Thăng Long ngày 27/9/2013 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 715/TTr- STNMT ngày 14/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Doanh nghiệp Tư nhân Thương mại du lịch Thăng Long khai thác nước dưới đất tại phường Bắc Sơn, thị xã Sầm Sơn với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng: Phục vụ cho sinh hoạt và hoạt động của Khách sạn Thăng Long (không dùng cho mục đích ăn uống).

2. Vị trí giếng khai thác, sử dụng: Nằm trong khu đất của đơn vị được UBND thị xã Sầm Sơn cấp GCNQSD đất ngày 14/7/2004 tại phường Bắc Sơn, thị xã Sầm Sơn.

3. Tầng chứa nước khai thác: Thuộc tầng chứa nước Holocen trên (qh₂). 4. Tổng số giếng khai thác: 01 giếng.

Có tọa độ, lưu lượng và các thông số của giếng cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Toạ độ giếng (VN 2000)		Lưu lượng (m ³ /ngày)	Chế độ khai thác (giờ/ngày)	Chiều sâu ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động cho phép (m)
	X	Y			Từ	Đến		
LK1	0594594	2183981	43	16	22	24	1,2	6,8

5. Lượng nước xin khai thác, sử dụng: 43 m³/ngày.đêm.

6. Chế độ khai thác: 16 giờ/ ngày đêm.

7. Thời hạn khai thác: 05 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Doanh nghiệp Tư nhân Thương mại du lịch Thăng Long.

1. Thực hiện đúng nội dung của giấy phép được cấp; nếu thay đổi nội dung của giấy phép phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Nộp thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật;

3. Bảo vệ vệ sinh khu vực khai thác, sử dụng; khai thác nước trong giới hạn công suất cho phép, sử dụng nước đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm; xử lý chất lượng nước vào mục đích sử dụng đạt theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành của Nhà nước trước khi đưa vào sử dụng;

4. Lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng khai thác nước dưới đất, lắp đặt thiết bị quan trắc tại giếng khai thác để đo mực nước tĩnh, mực nước động; lấy mẫu và phân tích chất lượng nước khai thác 02 lần/năm (vào tháng 4 và tháng 10 hàng năm); lập sổ theo dõi diễn biến nguồn nước trong quá trình khai thác; tổng hợp số liệu báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường 02 lần/năm (vào tháng 5 và tháng 11 hàng năm);

5. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp. Trong quá trình khai thác nước, nếu mực nước động hạ thấp vượt quá giới hạn cho phép hoặc có sự cố bất thường phải dừng ngay việc khai thác, báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý.

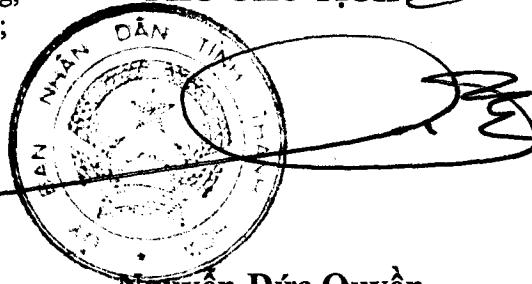
Điều 3. Doanh nghiệp Tư nhân Thương mại du lịch Thăng Long được hưởng các quyền lợi hợp pháp và có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 43, Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012. Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan đến nước dưới đất.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký. Ba tháng trước khi giấy phép hết hạn, nếu Doanh nghiệp Tư nhân Thương mại du lịch Thăng Long có nhu cầu khai thác tiếp phải tiến hành lập hồ sơ xin gia hạn giấy phép; trường hợp không còn nhu cầu khai thác thì phải báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn trám lấp giếng khoan theo quy định./.

Nơi nhận:

- DN Tư nhân Thương mại du lịch Thăng Long;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở TN &MT Thanh Hoá (10 bản);
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền